

Nghệ An, ngày 24 tháng 09 năm 2023

BIÊN BẢN SEMINAR KHOA HỌC

MS: 177/2023-24/9/2023

Thời gian bắt đầu: 20h00 ngày 24/09/2023.

Địa điểm: Online qua MS Teams.

Chủ tọa, báo cáo: TS. Dương Xuân Giáp (Phó Trưởng khoa).

Thư ký: TS. Võ Thị Hồng Vân.

Tiêu đề báo cáo: Góp ý dự thảo Bộ Đảm bảo chất lượng Chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh.

Thành phần tham dự: PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Loan (Trưởng khoa), TS. Dương Xuân Giáp (Phó Trưởng Khoa), PGS.TS. Nguyễn Chiến Thắng (Phó trưởng khoa), PGS.TS. Đinh Huy Hoàng, GS.TS. Nguyễn Văn Quảng, PGS.TS. Nguyễn Thành Quang, TS. Nguyễn Duy Bình, TS. Vũ Thị Hồng Thanh, TS. Thái Thị Hồng Lam, TS. Nguyễn Thị Thê, PGS.TS. Lê Văn Thành, TS. Nguyễn Thị Mỹ Hằng, TS. Nguyễn Hữu Quang, TS. Nguyễn Ngọc Bích, PGS.TS. Nguyễn Văn Đức, PGS.TS. Nguyễn Huy Chiêu, TS. Nguyễn Thị Quỳnh Trang, TS. Võ Thị Hồng Vân, TS. Đào Thị Thanh Hà, PGS.TS. Nguyễn Thanh Diệu.

NỘI DUNG:

1) Thảo luận góp ý bản dự thảo Đề cương chi tiết bản mới: Chủ tọa báo cáo tóm tắt về bản dự thảo Đề cương chi tiết, nêu và phân tích những điểm mới so với bản ĐCCT trước đây. Các thành viên tham gia cùng đặt câu hỏi, trao đổi, thảo luận và thống nhất nội dung góp ý như sau:

+ Đề nghị Nhà trường cho triển khai rà soát, điều chỉnh lại chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tất cả các ngành trong toàn trường và sau khi chuẩn đầu ra và phân nhiệm CĐR các CTĐT được chỉnh sửa lại chuẩn chỉnh và được phê duyệt thì mới triển khai làm ĐCCT theo mẫu mới bởi vì: Để thực hiện theo ĐCCT mẫu mới, ta cần phải sửa lại CĐR học phần, và

muốn vậy phải điều chỉnh, mô tả lại CĐR CTĐT để có thể đo lường được và phân nhiệm hợp lý cho các học phần của khung CTĐT; chỉ cần một điều chỉnh nhỏ trong CĐR CTĐT và phân nhiệm cho HP là phải làm lại ĐCCT HP đó. Ngoài ra, đối với các học phần dạy cho nhiều ngành (thậm chí hơn 10 ngành), thực tế các ngành đó phát biểu CĐR khác nhau và phân nhiệm CĐR cho cùng một học phần dạy chung đó khác nhau (cả về số lượng, mức độ CĐR được phân nhiệm), dẫn tới ĐCCT bản mới sẽ rất khó để thực thi (nếu không muốn nói là không thực hiện được cho các HP này nếu vẫn giữ CĐR và phân nhiệm CĐR các CTĐT như hiện nay). Trong quá trình thực hiện rà soát, điều chỉnh CĐR các CTĐT, đề nghị Nhà trường thành lập nhóm phụ trách và chịu trách nhiệm trong việc kiểm tra rà soát việc chỉnh sửa CĐR CTĐT các ngành theo đúng yêu cầu chung của Nhà trường; đồng thời đứng ra kết nối các ngành có học chung học phần để có sự thống nhất trong phát biểu và phân nhiệm CĐR CTĐT cho HP chung đó. Nhà trường có thể xây dựng, chỉnh sửa chuẩn chỉnh Demo CĐR CTĐT cho mỗi nhóm ngành (Sư phạm, hoặc KTCN, hoặc Kinh tế, hoặc Xây dựng, hoặc Hóa-Sinh-Môi trường, ...) để từ đó các ngành dựa vào đó chỉnh sửa cho ngành mình.

+ Ghi chú ở mục 4 trang 3: “*Tính bình quân điểm năng lực các CLO (theo trọng số đóng góp) thì có giá trị bằng điểm năng lực của PLO*” đề nghị sửa thành “*tính bình quân điểm năng lực các CLO (theo trọng số đóng góp) thì có giá trị lớn hơn hoặc bằng điểm năng lực của PLO*”, bởi vì rất khó để cho ra giá trị bằng. Tương tự, cũng trong ghi chú này: “*trung bình điểm năng lực của các CLO (lấy theo trọng số) bằng giá trị điểm năng lực của PLO được phân nhiệm cho học phần đó*” đề nghị sửa thành “*trung bình điểm năng lực của các CLO (lấy theo trọng số) lớn hơn hoặc bằng giá trị điểm năng lực của PLO được phân nhiệm cho học phần đó*”.

+ Phần hướng dẫn ở mục 5.2 trang 4: “*Số câu hỏi để đánh giá theo một CLO nào đó sẽ bằng tổng số câu hỏi của Đề thi nhân với trọng số % của CLO đó*”, đề nghị ghi rõ “*làm tròn*” hoặc có hướng dẫn bổ sung, bởi vì có thể tổng số câu hỏi đề thi (40, 50 hoặc 60 câu) nhân với trọng số % của CLO cho ra giá trị không nguyên.

+ Ở bảng đánh giá mục 5.1 trang 4-5: Cần ghi khuyến cáo mỗi CĐR HP chỉ nên đánh giá điểm năng lực ở một bài kiểm tra đánh giá, mặc dù mỗi CĐR HP có thể đánh giá theo điểm số ở nhiều bài kiểm tra. Còn nếu mỗi CĐR HP được đánh giá điểm năng lực ở nhiều bài kiểm tra thì khi tổng hợp có thể chọn con điểm cao nhất trong các bài đánh giá, còn nếu mỗi CĐR HP được đánh giá điểm năng lực ở nhiều bài kiểm tra với trọng số khác nhau thì cần bổ sung

công thức tổng hợp điểm năng lực CDR HP vào bản ĐCCT và khi giảng viên tổng hợp lại điểm năng lực của CDR HP đó sẽ không khả thi cho lớp nhiều sinh viên, và còn thời điểm kiểm tra lại khác nhau và có thể từ nhiều nơi tổ chức kiểm tra (giảng viên hoặc TT ĐBCL).

+ Tại Bảng 1 (ma trận đề thi trắc nghiệm A1.3 trang 4-5: Ở dòng cuối cần bỏ “20+(4): (4) là số câu cần hoàn thành thêm để đạt 40% (4 điểm)”, bởi vì việc bỏ sung 20+4 -> 4 điểm là tính đạt cho điểm số, chứ không phải điểm năng lực CDR HP; mà xét điểm số ĐẠT được tính cho điểm tổng hợp cho tất cả bài đánh giá, chứ ko phải một bài đánh giá như vậy. Tương tự, Bảng 2 (Ma trận đề thi tự luận A2.1) trang 6: Ở dòng cuối cần bỏ “3,0+(1,0): (1,0) – điểm số cần hoàn thành thêm để đạt ngưỡng yêu cầu 4 điểm”.

+ Phân sử dụng bảng đối chiếu để xác định điểm năng lực của 1 CLO (trang 5) cần có sự hỗ trợ phần mềm quy đổi.

2) Thảo luận góp ý bản dự thảo Bộ ĐBCL CTĐT Trường Đại học Vinh: Chủ tọa báo cáo tóm tắt một số điểm quan trọng và chọn lọc liên quan đến đơn vị Khoa Toán của quy định mới trong dự thảo, nêu và phân tích những quy định mới so với thực tế hiện nay của Khoa Toán. Các thành viên tham gia cùng đặt câu hỏi, trao đổi, thảo luận và thống nhất nội dung góp ý như sau:

+ Tiêu chí 1.3, trang 10: “*mức năng lực của các CLO này có thể khác nhau nhưng khi lấy trung bình theo trọng số thì phải có giá trị bằng mức năng lực của PLO tại thời điểm phân nhiệm cho học phần đó*” đề nghị sửa lại thành “*mức năng lực của các CLO này có thể khác nhau nhưng khi lấy trung bình theo trọng số thì phải có giá trị lớn hơn hoặc bằng mức năng lực của PLO tại thời điểm phân nhiệm cho học phần đó*”.

+ Tiêu chí 1.5: “1. Cuối mỗi học kỳ, giảng viên thống kê kết quả đạt được của các CLO, bao gồm tỷ lệ đạt/chưa đạt của từng CLO.”

→ Cần có sự hỗ trợ phần mềm đào tạo trong việc quy đổi điểm năng lực của 1 CLO (theo trang 5 của bản ĐCCT).

+ Trang 17: “Khung CTDH ở trình độ đại học được chia làm 3 khối học phần: khối học phần đại cương chung và nhóm ngành, khối học phần cơ sở ngành và khối học phần ngành/chuyên ngành.”

→ Cần có giải thích rõ cách phân chia học phần nào xếp vào khối nào; tránh mỗi ngành mỗi đơn vị làm một phách.

+ Trang 17: Khối học phần đại cương chung và nhóm ngành có tối thiểu 30% số tín chỉ của CTDH

→ Tối thiểu 30% là tương đương 38 tín chỉ trở lên. Đề nghị điều chỉnh về tối thiểu 25% trở lại để dành thời lượng cho khối học phần cơ sở ngành và khối học phần ngành/chuyên ngành, bởi lẽ yêu cầu về học phần tự chọn, học phần đồ án dự án, tự học và nghiên cứu khoa học của sinh viên, ... tăng lên nhiều và chủ yếu tập trung vào các khối ngành cơ sở ngành và ngành/chuyên ngành.

+ Trang 17: Số lượng học phần tự chọn chiếm tối thiểu 20% số tín chỉ của CTDH.

→ Tối thiểu 20% là 26 tín chỉ trở lên. Nếu tính trung bình mỗi môn 3 tín chỉ thì phải 9 môn. Đề nghị Nhà trường xem xét ở mức tối thiểu 15% số tín chỉ HP tự chọn.

+ Trang 17: Số học phần tối đa của chương trình đào tạo cấp bằng cử nhân là 36 học phần.

→ Tối đa 36 học phần cho 126 tín chỉ thì tính trung bình ra là 3,5 tín chỉ/học phần. Hiện tại chủ yếu các HP là 3 tín chỉ, ngoài ra ở khối học phần chung có đến 04 HP gồm 02 tín chỉ (Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh). Do đó, rất khó để xây dựng khung CTDH theo các yêu cầu mới. Đề nghị điều chỉnh thành "tối đa 38 học phần" cho 126 tín chỉ để việc xây dựng khung CTDH có tính khả thi hơn.

Buổi seminar kết thúc vào lúc 23h00 cùng ngày.

CHỦ TỌA



TS. Dương Xuân Giáp

THƯ KÝ



TS. Võ Thị Hồng Vân